

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: “ *Một số biện pháp nâng cao hiệu quả rèn kĩ năng đọc cho học sinh lớp 3*”.

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Học sinh lớp 3C Trường TH Quang Trung.

3. Tác giả

- Họ và tên: Dương Thị Quyên
- Ngày tháng năm sinh: 16/04/1991
- Chức vụ: Giáo viên – Trường Tiểu học Quang Trung
- Điện thoại: 0989160491

4. Đơn vị áp dụng sáng kiến

- Tên đơn vị: Trường Tiểu học Quang Trung
- Địa chỉ: Xã Quang Trung- An Lão- Hải Phòng
- Điện thoại : 0917666198

II. Mô tả giải pháp đã biết

1. Thực trạng giải pháp đã biết

“Đọc” là một kĩ năng có ý nghĩa to lớn đối với học sinh ở bậc tiểu học. Nó trở thành một đòi hỏi cơ bản, đầu tiên đối với mỗi người đi học. Đọc giúp học sinh chiếm lĩnh được ngôn ngữ trong giao tiếp và học tập; Nó cũng là một công cụ, tạo hứng thú để học các môn học khác. Năng lực hoạt động ngôn ngữ được thể hiện qua bốn kỹ năng: “Nghe - Nói - Đọc - Viết. Trong đó kỹ năng “Đọc” có một ý nghĩa to lớn vì nó bao gồm các nhiệm vụ giáo dỡng, giáo dục tình cảm chuẩn mực đạo đức và phát triển trí tuệ, tư duy cho học sinh. Vậy làm thế nào để nâng cao hiệu quả rèn kĩ năng đọc cho học sinh, làm thế nào để nâng cao kĩ năng đọc giúp các em thuận lợi trong quá trình học tập môn Tiếng Việt cũng như các môn học khác. Đó là điều khiến tôi rất trăn trở và luôn tìm tòi, đổi mới phương pháp để học sinh có thể lĩnh hội kiến thức một cách tốt nhất.

Thực tế trong quá trình giảng dạy phân môn Tập đọc ở Tiểu học nói chung và luyện đọc ở lớp 3 nói riêng tôi đã và đang áp dụng một số biện pháp được thể hiện trong kế hoạch bài dạy cũng như các hoạt động dạy và học ở trong các tiết học. Đó là cho học sinh tự đọc thầm, tìm và phát hiện từ khó, cho học sinh luyện đọc câu, luyện đọc đoạn theo dãy hoặc theo nhóm, đọc nối tiếp đoạn, luyện đọc toàn bài, luyện đọc lại. Các hình thức tổ chức dạy học này đối với tiết luyện đọc khá quen thuộc đã hình thành kĩ năng đọc cho học sinh. Tuy nhiên chưa thực sự phát huy hết được năng lực vốn có của học sinh. Bản thân tôi còn lúng túng, gặp khó khăn trong việc giúp học sinh đọc đúng, ngắt, nghỉ giọng, hiểu được nội dung của bài đọc. Mặc dù đã áp dụng nhiều biện pháp nhưng hiệu quả đạt được chưa cao.

2. Ưu điểm

- Với các giải pháp trên bản thân tôi thấy đa số học sinh đã nắm được tiến trình của một tiết luyện đọc; nắm được kiến thức cơ bản của từng đơn vị bài đọc của môn Tiếng Việt.

- Giáo viên nhiệt tình trong công tác giảng dạy. Có sự đầu tư thời gian, công sức, nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn, yêu cầu của môn học để xây dựng kế hoạch bài dạy chu đáo, nâng cao hiệu quả dạy và học của học sinh.

3. Những bất cập, hạn chế

a. Giáo viên

- Giáo viên đã có ý thức đổi mới PPDH, tuy nhiên còn tập trung vào việc truyền thụ kiến thức, luyện kỹ năng để làm bài tốt mà chưa chú ý tới tình cảm, hứng thú, tích cực thực sự của học sinh.

- Phương pháp dạy học còn mang nặng phương pháp truyền thống, chưa phát huy hết tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập của học sinh. Cách thức tổ chức còn lúng túng, chủ yếu là giáo viên giảng giải, thuyết trình, học sinh nghe giảng, luyện làm nhiều bài tập. Vẫn còn tình trạng dạy học thiếu trọng tâm, kiến thức còn dàn trải, chưa cụ thể hóa nội dung dạy học theo đối tượng học sinh.

- Giáo viên chưa chú ý dạy phân hóa đối tượng, dẫn đến tình trạng một số học sinh chưa tích cực hoặc tiếp thu chưa tốt, chưa hiểu được nội dung bài.

- Sự chuẩn bị các bài giảng điện tử, sử dụng phương tiện, đồ dùng trực quan chưa liên tục, dẫn đến tiết dạy chưa thực sự hấp dẫn học sinh.

- Các hình thức tổ chức dạy học chưa đa dạng, hứng thú, kích thích sự sáng tạo của học sinh và còn bó hẹp trong khuôn khổ đơn vị bài học.

b. Học sinh

Hiện nay, học sinh tiểu học nói chung, học sinh lớp 3 nói riêng, một bộ phận học sinh chưa có kỹ năng đọc tốt, chưa mạnh dạn, tự tin khi đọc bài. Các em đọc còn nhỏ, ngắt nghỉ hơi chưa hợp lý, tốc độ đọc chưa đảm bảo. Một số em hiểu nghĩa các từ ngữ, nắm được nội dung các câu, đoạn, bài chưa tốt. Giờ luyện đọc còn trầm, chưa có hứng thú khi tham gia các hoạt động trong tiết luyện đọc. Học sinh thường thụ động đọc theo yêu cầu của giáo viên, chưa tích cực, chủ động khám phá, tìm tòi kiến thức trong các giờ học, thường ỷ lại, dựa dẫm vào sự hướng dẫn của cô hay ý kiến phát hiện của các bạn trong lớp. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả học tập môn Tiếng Việt của các em. Khi tham gia vào các hoạt động nhóm, thảo luận học sinh chưa tích cực thảo luận đúng yêu cầu của bài, còn lơ là, không tập trung, tranh thủ làm việc riêng,...Do vậy hiệu quả của hoạt động học đạt được không cao, chất lượng học sinh hiểu bài, nắm được bài của phân môn Tiếng Việt chưa đảm bảo.

Từ những hạn chế đó tôi luôn suy nghĩ: Làm thế nào để có được những giờ học luyện đọc chất lượng. Học sinh đọc tốt, phát âm đúng, đọc hay và hiểu được nội dung của bài đọc, biết vận dụng vào cuộc sống. Với suy nghĩ đó, trong quá trình dạy học môn Tiếng Việt ở lớp 3, tôi luôn tìm hiểu năng lực thực tế của học sinh trong các tiết dạy. Từ đó tôi tìm tòi, học hỏi, nghiên cứu để rút ra được một số những biện pháp áp

dụng trọng việc dạy học môn Tiếng Việt. “ *Một số biện pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng đọc cho học sinh lớp 3*”.

III. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

III.1. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến.

Để việc rèn luyện, nâng cao hiệu quả kỹ năng đọc cho học sinh lớp 3, là bước đệm cho các em chuyển sang một giai đoạn mới khi học Tiếng Việt - đọc ở lớp 4 và lớp 5 tôi đã thực hiện những giải pháp như sau:

1. Giải pháp 1. Luyện đọc đúng, nâng cao kỹ năng đọc thành tiếng.

*** *Luyện đọc phát âm đúng từ, tiếng khó***

Để học sinh đọc đúng văn bản, trước hết bản thân giáo viên khi đọc mẫu phải đọc đúng, chuẩn từng câu, thể hiện được ngữ điệu đọc, tốc độ đọc, cách biểu cảm trên gương mặt nhằm thu hút học sinh chú ý vào nội dung bài.

Như vậy, đọc đúng từng câu nối tiếp là khi đọc các em không đọc thừa tiếng, không đọc sót tiếng mà phải đọc đúng phương pháp, thể hiện đúng hệ thống ngôn ngữ chuẩn. Phải đọc đúng về âm, vần, thanh và đọc chính xác các âm vị tiếng Việt. Khi các em đọc nối tiếp từng câu, giáo viên theo dõi để sửa lỗi phát âm cho các em, kết hợp luyện đọc đúng một số từ ngữ mà các em phát âm chưa chính xác. Với hình thức này sẽ có nhiều em được tham gia vào quá trình đọc, qua đó bộc lộ năng lực đọc của từng em. Từ đó, giúp giáo viên có biện pháp giúp đỡ, động viên kịp thời và lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp, tránh áp đặt, nhàm chán.

Ví dụ: Trong lớp có nhiều em khi đọc luôn phát âm sai âm “n” thành “l”, “thanh ngã” thành “ thanh sắc”. Trường hợp này tôi gọi học sinh khá phát âm chuẩn đọc trước, các em hay phát âm sai nghe, đọc lại, đọc nhiều lần cho đến khi đọc đúng. Tôi chú ý xem các em đó có mắc lỗi khác nữa không để kịp thời uốn nắn hoặc sửa chữa.

*** *Luyện đọc đoạn trước lớp, đọc đoạn trong nhóm***

Khi học sinh đọc từng đoạn và đọc đoạn nối tiếp, tôi theo dõi để gợi ý hướng dẫn cách ngắt nghỉ, cách đọc đúng ngữ điệu, đúng nhịp thơ, cách phân biệt giọng đọc của người dẫn chuyện với lời nhân vật, qua đó giúp học sinh hiểu nghĩa một số từ ngữ trong bài học và từ ngữ chưa quen thuộc với học sinh địa phương (nếu có). Sau đó tôi sẽ là người chốt lại cách đọc. Khi đọc đoạn gọi một học sinh đọc, gọi học sinh nhận xét bạn và đọc lại. Có thể tổ chức luyện đọc đoạn trước lớp hoặc trong nhóm tùy theo từng bài đọc sao cho phù hợp.

Ví dụ: Bài “*Lần đầu ra biển*” – SGK Tiếng Việt 3 – tập 1.

Tôi chia lớp thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm có 3 em. Yêu cầu các em đọc theo hình thức phân vai. Tôi mời 1 nhóm đọc trước lớp, cả lớp lắng nghe và nhận xét cách đọc của từng nhân vật sau đó 2 đến 3 nhóm thi đọc để chọn ra nhóm, cá nhân đọc hay nhất. Trong giờ dạy tôi chú ý nghe, phát hiện để nhận xét, tuyên dương, khen ngợi những em đọc tốt để khuyến khích các em đọc tốt hơn nữa ở những tiết học sau.

*** *Luyện đọc lưu loát, trôi chảy toàn bài***

Để học sinh học tốt phân môn Tập đọc, đòi hỏi các em trước hết phải đọc đúng, đọc rõ ràng, lưu loát, trôi chảy văn bản. Vì khi đọc đúng, rõ ràng, lưu loát, trôi chảy

văn bản thì các em đã phát âm được chính xác các từ ngữ trong văn bản, biết ngắt hơi, nghỉ hơi sau các dấu câu và giữa các cụm từ, từ đó giúp người nghe hiểu đúng nghĩa các từ ngữ trong văn bản.

Trong các giờ đọc tôi cho học sinh luyện đọc cá nhân nhiều lần, đọc cả yêu cầu bài tập hoặc nội dung ở những môn học khác như Toán, Tập làm văn, Luyện từ và câu,... Qua mỗi lần tiến bộ của các em tôi dành những lời khen, động viên khích lệ các em dù đó chỉ là kết quả nhỏ, vì đó là những thành công ban đầu của các em mà mỗi tôi cần trân trọng.

2. Giải pháp 2. Rèn đọc đúng tiến tới rèn đọc hay (diễn cảm)

Đọc diễn cảm tức là biết làm chủ ngữ điệu để bộc lộ cảm xúc đối với bài đọc. Đọc diễn cảm không những học sinh đã đạt được yêu cầu đọc đúng, đọc rõ ràng, lưu loát, trôi chảy văn bản mà còn thể hiện được giọng đọc về cao độ, trường độ và kèm theo cử chỉ, điệu bộ, nét mặt, ánh mắt để góp phần diễn tả nội dung bài.

Trong các giờ luyện đọc tôi thường hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm lồng vào các hoạt động của giờ học như đọc câu, đọc đoạn, đọc toàn bài, nhưng ở bước luyện đọc lại thì học sinh được thể hiện giọng đọc diễn cảm nhiều hơn. Để học sinh luyện đọc diễn cảm tốt thì tôi dựa vào khả năng đọc của học sinh trong lớp. Học sinh lắng nghe cô đọc, bạn đọc cùng với sự hướng dẫn của giáo viên là các em nắm được cách đọc diễn cảm đối với từng thể loại. Các hình thức luyện đọc diễn cảm tôi tổ chức như: đọc theo nhóm, đọc theo vai, đọc theo cặp, ... Thi đọc diễn cảm câu thơ, câu văn, khổ thơ, đoạn văn mà mình thích. Đọc diễn cảm còn giúp học sinh khắc sâu kiến thức, nắm chắc nội dung bài. Khi luyện đọc diễn cảm không yêu cầu học sinh đọc diễn cảm cả bài mà chỉ yêu cầu học sinh đọc diễn cảm một câu văn hoặc một đoạn văn, một câu thơ hoặc một khổ thơ,... Vì vậy mỗi một thể loại thì tôi hướng dẫn cho học sinh xác định giọng đọc phù hợp.

*** Đối với các bài văn xuôi**

Tôi xác định để đọc hay được bài đọc đó thì cần chú ý đến những yếu tố cơ bản như nhấn giọng những từ ngữ nào hay đọc với giọng ra sao thì phù hợp với cảm xúc trong bài. Tôi chiếu đoạn văn lên màn hình để học sinh tìm ra cách đọc. Gọi 1, 2 em đọc tốt đọc diễn cảm. Nếu học sinh chưa đọc được thì tôi đọc mẫu cho các em.

Ví dụ: Câu trong bài “Lần đầu ra biển” cần nhấn giọng các từ ngữ nêu cảm xúc của Thắng lần đầu được thấy biển như: “ – A! Biển ! Biển đây rồi. Thích quá !”

*** Đối với câu chuyện xuất hiện những nhân vật**

Những câu chuyện xuất hiện những nhân vật thì cần đọc sao cho giọng đọc phù hợp với tính cách nhân vật trong câu chuyện là không thể thiếu. Tôi hướng dẫn học sinh cụ thể trong từng câu chuyện. Cần xác định được truyện có những nhân vật nào. Trước tiên cần biết đọc phân biệt lời dẫn chuyện với lời của các nhân vật trong truyện. Sau đó tìm hiểu tính cách của từng nhân vật ra sao để có giọng đọc thích hợp và thay đổi giọng đọc như thế nào trong từng văn cảnh cho phù hợp với diễn biến của câu chuyện. Bước đầu biết làm chủ được giọng đọc đối với ngữ điệu, tốc độ, đọc cao giọng hay thấp giọng, âm sắc nhằm diễn tả đúng nội dung bài.

Ví dụ: Trong bài “ *Ngày gặp lại* ”, tôi cho học sinh nêu được và đọc được các giọng đọc khác nhau của hai nhân vật và người dẫn chuyện. Đó là:

- Giọng người dẫn chuyện: chậm rãi, thủ thỉ, tâm tình.
- Giọng của Sơn: đọc nhanh, vui
- Giọng của Chi: đọc chậm, buồn

*** Đối với các câu cảm, câu hỏi**

Đối với các câu cảm, câu hỏi trong bài tôi hướng dẫn các em đọc đúng thì mới bộc lộ được cảm xúc của từng nhân vật và của tác giả. Khi đọc câu hỏi cần nhấn giọng từ để hỏi, cao giọng ở cuối câu.

Ví dụ: Câu trong bài “*Lần đầu ra biển*”:

“- *Cậu có biết con gì đấy không?*” cần đọc nhấn giọng từ ngữ ***biết con gì*** và đọc cao giọng ở cuối câu.

Khi đọc câu cảm, tôi hướng dẫn học sinh đọc giọng phù hợp để biểu lộ sắc thái tình cảm trong câu đó.

Ví dụ: Câu trong bài “ *Tia nắng bé nhỏ*” có lời của nhân vật Na: “ *Bà ơi! Bà nhìn này! Cháu mang ít nắng về cho bà đây!* ”. Nhấn giọng khi đọc các từ ngữ: *Bà ơi! Bà nhìn này! Đây!* và thể hiện giọng tự tin, sự ngây thơ, trong sáng, tình cảm của bé Na với bà nội của mình.

*** Đối với thể loại thơ ca**

Thể loại thơ ca là tùy thuộc vào từng bài ở từng thể loại để hướng dẫn học sinh đọc với giọng vui tươi, hồn nhiên hay dịu dàng, tình cảm hoặc nhẹ nhàng, tha thiết. Nhịp thơ khi đọc tùy thuộc vào từng thể thơ.

Ví dụ: Bài *Ngưỡng cửa* (Tiếng Việt 3 tập 1, trang 82) đây là bài thơ thuộc thể thơ năm chữ, ở bài này tôi hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm các câu thơ thể hiện được cảm xúc đang nhắc nhớ các kỉ niệm đã qua của bạn nhỏ. Nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.

3. Giải pháp 3: Luyện đọc phân hóa dựa trên từng đối tượng học sinh

Trong dạy học nói chung, phân hóa từng đối tượng học sinh là việc làm hết sức cần thiết. Đối với việc rèn đọc cho học sinh cũng vậy, với mỗi đối tượng HS thì tôi lựa chọn phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp sao cho tất cả học sinh đều được tham gia vào các hoạt động học tập. Đồng thời luôn theo dõi sự tiến bộ của học sinh để động viên, khích lệ kịp thời.

*** Đối với học sinh đọc chậm, phát âm chưa đúng**

Tôi sắp xếp học sinh ngồi đầu bàn để tiện việc rèn đọc cho học sinh. Trong các giờ luyện đọc tôi hướng dẫn các em đọc theo hình thức cá nhân, luyện đọc nhiều lần các tiếng khó, từ khó để học sinh đọc đúng. Khi học sinh đọc đúng từ khó, tiếng khó rồi thì tôi cho học sinh đọc câu, đoạn, đọc toàn bài. Từ đó hình thành thói quen tốt, tự phát hiện và sửa lỗi cho học sinh. Ngoài việc luyện đọc theo hình thức cá nhân thì

tôi kết hợp tổ chức cho học sinh khá, giỏi kèm thêm học sinh đọc chậm chưa phát âm đúng. Như vậy học sinh sẽ phát hiện, sửa lỗi cho nhau, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Khi dạy các tiết luyện đọc tôi vận dụng phương pháp luyện đọc theo mẫu, yêu cầu học sinh nghe và nhìn. Tôi đọc mẫu thật chuẩn, học sinh chú ý nghe và nhìn miệng giáo viên để đọc theo. Với cách giảng và phân tích này học sinh nhận diện, khắc sâu trí nhớ cách đọc và phát âm đúng các âm đầu, vần: x/s; r/d/gi; ch/tr; l/n...

Ví dụ: phát âm “*ưu tiên*” chứ không phải “*iu tiên*”

- Hướng dẫn học sinh phát âm đúng thanh hỏi, ngã

Ví dụ: “*nỗi buồn*” chứ không phải “*nổi buồn*”

*** Đối với học sinh ngắt nghỉ hơi chưa hợp lý**

Với đối tượng học sinh này tôi sử dụng phương pháp luyện đọc theo mẫu. Giáo viên đọc mẫu, học sinh theo dõi, đọc lại. Tôi hướng dẫn cho học sinh đọc ngắt hơi sau dấu phẩy hoặc sau các cụm từ, nghỉ hơi sau dấu chấm, đọc rõ ràng, phát âm chuẩn.

Ví dụ: Bài “*Lời giải toán đặc biệt*” - SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập 1 trang 50. Hướng dẫn học sinh ngắt, nghỉ hơi như sau:

Vích – to Huy – gô bôc lộ tài năng thơ ca của mình từ rất sớm. // Hồi còn là học sinh tiểu học,/ cậu học chăm,/ thông minh,/ giỏi đều các môn.//

Khi dạy luyện đọc các bài thơ ngoài việc dạy học sinh đọc đúng, chính xác, tôi còn chú ý hướng dẫn học sinh cách nhấn giọng và ngắt nhịp giữa các dòng thơ đúng chỗ và thể hiện giọng đọc đúng với nội dung.

Ví dụ: Trong bài thơ “*Đi học vui sao*”- SGK Tiếng Việt lớp 3 tập 1 trang 43

Sáng nay/ em đi học

Bình minh/ nắng xôn xao

Trong lành/ làn gió mát

Mơn man/ đôi má đào.//

Với bài này đọc với giọng vui, khẩn trương, thể hiện niềm vui của bạn nhỏ trong bài khi đi học.

*** Đối với học sinh đọc vẹt, chưa hiểu nội dung**

Đối với những đối tượng học sinh này thì tôi yêu cầu học sinh chuẩn bị bài trước ở nhà, tìm hiểu nội dung của bài theo từng câu hỏi ở sách giáo khoa. Trong các hoạt động đọc tôi chú trọng rèn cho học sinh kỹ năng đọc thầm. Đọc thầm thông phát ra tiếng khi nghe cô giáo đọc mẫu, bạn đọc. Lúc này học sinh sẽ theo dõi bài đọc, nhận diện con chữ và các câu văn, đoạn văn của bài để đọc đúng và hiểu được nội dung, ý nghĩa của văn bản đọc. Đây là hình thức đọc hiểu mà đòi hỏi học sinh phải có tính tự giác. Trước khi cho học sinh đọc thầm, tôi thường giao nhiệm vụ cụ thể cho học sinh nhằm định hướng rõ việc đọc - hiểu (đoạn văn hay khổ thơ nào, đọc để biết, hiểu, nhớ hay suy nghĩ để trao đổi về điều gì,...).

*** Đối với học sinh đọc lưu loát, trôi chảy.**

Bên cạnh việc rèn cho học sinh đọc chưa tốt, tôi còn chú trọng đến các em đã đọc được và nâng dần từ mức độ đọc khá lên đọc tốt. Ngoài việc đọc đúng, tôi xây dựng cho học sinh có thói quen đọc tiếp sức đoạn và tự giác học tập, phát huy tính tích cực trong học tập. Tạo điều kiện để học sinh được tham gia (trả lời câu hỏi, phát biểu về nghĩa của từ, mở rộng từ, tìm từ cùng nghĩa, trái nghĩa, đặt câu,...). Đề xuất cách đọc diễn cảm sau khi hiểu từ, hiểu nghĩa; biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của bạn, được rèn đọc đúng và diễn cảm, tham gia các trò chơi, luyện đọc, đọc theo cách phân vai.

*** Đối với học sinh đọc hay**

Tôi cho học sinh khá giỏi đọc mẫu để phát huy năng lực đọc cho các em, khuyến khích cách đọc sáng tạo của học sinh, không áp đặt một cách đọc theo khuôn mẫu. Sau khi tìm hiểu nội dung bài, giáo viên cần mở rộng nội dung bài; đặt câu hỏi mở rộng phù hợp với nội dung bài để học sinh suy nghĩ, phán đoán, tạo cho học sinh có cơ hội phát huy năng lực tìm tòi, sáng tạo trong học tập. Có thể ra thêm về biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong văn bản đọc từ đó giúp các em hình thành và phát triển năng lực đọc trong các lớp học trên.

4. Giải pháp 4: Sử dụng linh hoạt một số phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực

Nhằm tạo hứng khởi cho học sinh, kích thích tư duy sáng tạo, không khí học tập sôi nổi, vui vẻ để học sinh luyện đọc có hiệu quả. Tôi đã chọn lựa những phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực sau:

*** Kĩ thuật tia chớp**

Sử dụng kĩ thuật tia chớp trong rèn đọc cho học sinh tôi thấy rất hiệu quả thông qua việc các thành viên lần lượt nêu ngắn gọn và nhanh chóng ý kiến của mình. Mặt khác kĩ thuật dạy học này còn cải thiện tình trạng giao tiếp của các em.

Ví dụ: Bài “*Sông Hương*”- SGK Tiếng Việt lớp 3 tập 2

Khi luyện đọc câu: “*Bao trùm lên cả bức tranh đó là một màu xanh có nhiều sắc độ, đậm nhạt khác nhau: màu xanh da trời, màu xanh của nước biếc, màu xanh non của những bãi ngô, thảm cỏ,...*”

Bằng kĩ thuật tia chớp tôi đưa ra câu hỏi: Các em hãy suy nghĩ và chỉ ra cách ngắt nghỉ hơi của câu và nhấn giọng vào những từ ngữ nào ?

Nhanh như tia chớp nhiều học sinh nêu được ý kiến của mình sau đó tôi là người chốt lại cách đọc đúng cho học sinh nắm được và đọc đúng: “*Bao trùm lên cả bức tranh/ đó là một màu xanh có nhiều sắc độ, đậm nhạt khác nhau: /màu xanh da trời,/ màu xanh của nước biếc, /màu xanh non của những bãi ngô,/ thảm cỏ,...*”

*** Kĩ thuật “Đọc tích cực”**

Kĩ thuật này nhằm giúp học sinh tăng cường khả năng tự học và giúp giáo viên tiết kiệm thời gian đối với những bài học, phần đọc có nhiều nội dung cần tìm hiểu nhưng không quá khó đối với học sinh.

Cách tiến hành như sau:

Tôi nêu câu hỏi, đưa ra yêu cầu định hướng cho học sinh qua các hoạt động cụ thể. Học sinh làm việc cá nhân, đọc thầm bài đọc để tìm ra những ý chính, sau đó học sinh sẽ chia sẻ kết quả đọc theo nhóm 2 hoặc nhóm 4 để thống nhất ý câu trả lời. Sau đó tôi là người sẽ tổng kết, chốt lại đáp án đúng cho học sinh.

Ví dụ: Bài đọc: *Bàn tay cô giáo* - TV3/1

- Phân hướng dẫn luyện đọc đúng: Học sinh sẽ luyện đọc cá nhân (1-2') sau đó thảo luận nhóm 4 (3 phút) cùng nhau chia sẻ, tìm cách đọc đúng đoạn, bài theo yêu cầu:
 - + Tìm tiếng, từ khó đọc, cách ngắt nghỉ của khổ thơ.
 - + Tìm từ cần hiểu nghĩa, giải nghĩa các từ đó
 - + Thể hiện đọc cho nhau nghe

*** Phương pháp trò chơi:**

Đây là một phương pháp mới giúp cho học sinh có hứng thú khi đọc bài. Cuối mỗi tiết tập đọc tôi tổ chức cho học sinh đọc dưới hình thức chơi trò chơi hái hoa dân chủ bằng cách: học sinh sẽ hái những bông hoa và sẽ thực hiện những yêu cầu ở trong mỗi bông hoa đó. Có thể thi đọc phân vai theo từng nhân vật; thi đọc diễn cảm một câu văn, đoạn văn hoặc một khổ thơ phù hợp với từng đối tượng học sinh để làm cho giờ học mang lại hiệu quả cao nhất.

Như vậy để học sinh hình thành, nâng cao kĩ năng đọc tốt thì tôi đã kết hợp một cách linh hoạt các phương pháp mới, làm cho giờ học sinh động, hấp dẫn người học. Bên cạnh đó, trong giờ học tôi luôn lấy học sinh làm trung tâm giúp học sinh phát huy tính tự học, tích cực.

5. Giải pháp 5: Kết hợp rèn đọc cho học sinh ở tất cả các môn học

Việc kết hợp rèn đọc đồng bộ ở tất cả các môn học tôi thấy là việc làm vô cùng cần thiết không những tạo được sự liên kết trong dạy các môn học mà còn làm tiền đề cho các em làm quen với phương pháp dạy học tích hợp liên môn ở các cấp học tiếp theo. Khi dạy Tiếng Việt nói riêng và các môn học khác nói chung, tôi đều chú trọng rèn đọc cho học sinh: rèn mọi lúc, mọi nơi, mọi tiết học.

Ví dụ:

- Trong giờ Toán tôi cho các em rèn đọc bằng hình thức đọc đề bài của các bài tập đặc biệt là các bài toán có lời văn.

- Trong giờ viết tôi cho các em đọc bài viết mà các em sẽ viết trong tiết học để rèn đọc cho các em. Khi các em đọc đúng, nắm được cấu tạo của từng tiếng, từ, cách thức trình bày bài viết đó thì viết sẽ đúng, không bị sai chính tả.

- Trong giờ viết đoạn tôi rèn đọc cho các em bằng hình thức yêu cầu các em đọc đề bài thật kĩ, nắm được yêu cầu của bài thì mới viết đúng yêu cầu bài ra. Cho học sinh đọc lại chính bài viết của mình hay kiểm tra bài của bạn để phát hiện lỗi chính tả, dùng từ chưa đúng và sửa cho nhau. Khi áp dụng cách làm này tôi thấy hiệu quả đem lại rõ rệt, học sinh sẽ chủ động hơn trong việc học, hợp tác trong nhóm tốt chứ không thụ động trong việc học.

III 2: Tính mới, tính sáng tạo

***Tính mới**

Dạy học phân hóa đối tượng đã tác động đến từng HS trong cả lớp, học sinh nào cũng được học tập đúng sức của mình. Trong việc rèn đọc cho học sinh không thể áp dụng chung một phương pháp cho tất cả các đối tượng học sinh vì năng lực đọc của học sinh không giống nhau. Có những học sinh đọc chậm, ngắt nghỉ phát âm chưa đúng, chưa trôi chảy thì yêu cầu đối với các em lại khác với những em đọc khá, tốt yêu cầu ở mức cao hơn. Việc áp dụng rèn đọc dựa trên từng đối tượng học sinh làm cho lớp học trở nên sinh động, mọi HS đều hứng thú, hoạt động tích cực, tự giác theo hướng dẫn của giáo viên.

Vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, phát huy năng lực của học sinh, thay đổi cách thức lĩnh hội kiến thức từ thụ động sang chủ động. Học sinh sẽ chủ động khám phá bài đọc dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

Với kỹ thuật tia chớp, kỹ thuật đọc tích cực sẽ tạo cho học sinh tính chủ động suy nghĩ, động não, phát huy năng lực bản thân, biết xử lý chuỗi kiến thức để đưa ra câu trả lời phù hợp nhất.

Kết hợp rèn đọc cho học sinh ở tất cả các môn học là việc vô cùng cần thiết, tạo được sự liên kết trong dạy các môn học, làm tiền đề cho các em làm quen với phương pháp dạy học tích hợp liên môn ở các cấp học tiếp theo. Khi dạy Tiếng Việt nói riêng và các môn học khác nói chung, tôi đều chú trọng rèn đọc cho học sinh: rèn mọi lúc, mọi nơi, mọi tiết học.

*** Tính sáng tạo**

Sử dụng trò chơi học tập chính là phương pháp “học mà chơi, chơi mà học” có hiệu quả giáo dục cao, thu hút được tất cả học sinh trong lớp tích cực tham gia, tạo không khí sôi nổi, vui tươi, hào hứng học tập, phát huy vốn kiến thức, năng lực của mỗi cá nhân học sinh. Học sinh không bị lệ thuộc vào giáo viên hay các bạn học khá, giỏi. Đối với tiết luyện đọc có thể sử dụng trò chơi ở phần khởi động, trong phần luyện đọc của bài mới hay phần luyện đọc lại,... ví dụ: sử dụng trò chơi ‘*hái hoa dân chủ*’ lúc này học sinh sẽ lựa chọn những bông hoa cho riêng mình và làm theo yêu cầu ở bông hoa đó bằng chính vốn hiểu biết, năng lực của học sinh đó. Sau đó GV sẽ là nhận xét, đánh giá, tuyên dương để học sinh được củng cố kiến thức sâu hơn.

III 3: Phạm vi ảnh hưởng, khả năng áp dụng của sáng kiến:

Sáng kiến đã được áp dụng cho các em học sinh khối 3 trường Tiểu học Quang Trung và đã thu được những kết quả tốt. Sáng kiến có thể áp dụng để rèn kỹ năng đọc cho học sinh khối 3 các trường Tiểu học trong thành phố. Đề tài được áp dụng đã giúp cho giáo viên có những định hướng đúng đắn, có các phương pháp để tạo hứng thú tích cực học tập, nâng cao chất lượng học môn Tiếng Việt và các môn học khác.

III 4: Hiệu quả, lợi ích thu được từ sáng kiến:

a. Về kinh tế

Những giải pháp tôi đưa ra trên đây khá gần gũi, dễ dàng áp dụng, hiệu quả. Khi áp dụng các giải pháp này giáo viên có thể tận dụng tối đa, linh hoạt những trang

thiết bị dạy học ở trên lớp, trường học, ứng dụng CNTT (máy tính, BGĐT, video, hình ảnh minh họa) hỗ trợ bài dạy một cách sinh động.

b. Về mặt xã hội

Phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh là điều kiện để cá thể hóa dạy học và khuyến khích dạy học phát hiện ra nội dung bài học. Qua đó, sẽ phát triển được năng lực sở trường của từng học sinh, rèn luyện học sinh trở thành những người lao động chủ động, sáng tạo.

Giáo viên và học sinh có sự gắn kết, gần gũi, tôn trọng lẫn nhau. Đó chính là nền tảng giúp cho việc nâng cao hiệu quả của giờ học.

Phụ huynh cũng dần thay đổi nhận thức, thay vì học để được điểm tốt mà phải tạo được hứng thú, say mê, tích cực tham gia các hoạt động học tập trên lớp đó mới là yếu tố quyết định khai thác tiềm năng, phát huy năng lực sáng tạo của học sinh.

Giáo viên đã thay đổi cách suy nghĩ khi giảng dạy môn Tiếng Việt. Thay vì chỉ dạy cho học sinh kiến thức trong chương trình học mang tính chất đại trà, cào bằng thì đã có sự phân hóa học sinh để đưa ra những hình thức dạy học phù hợp. Từ đó học sinh sẽ tích cực, chủ động học tập, chất lượng ngày được cải thiện, nâng cao.

c. Giá trị làm lợi khác

Phát huy tính tích cực của học sinh trong môn Tiếng Việt ở Tiểu học sẽ tạo điều kiện thuận lợi để các em học tốt môn Tiếng Việt ở các cấp học cao hơn. Hơn nữa học tốt môn Tiếng Việt, đặc biệt là kỹ năng đọc của học sinh sẽ là điều kiện thuận lợi để học sinh học tốt các môn học khác. Do vậy việc chú trọng rèn kỹ năng đọc, hiểu của học sinh có vai trò, vị trí đặc biệt trong việc rèn luyện tư duy, trí thông minh, sáng tạo, thói quen làm việc khoa học, rèn suy nghĩ độc lập, tự tin, ham học hỏi, phát triển toàn diện, góp phần giáo dục tình cảm, trách nhiệm của các thế hệ HS đối với quê hương, đất nước.

**CƠ QUAN ĐƠN VỊ
ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

**An Lão, ngày 8 tháng 2 năm 2023
TÁC GIẢ SÁNG KIẾN**

.....
.....
.....
.....

Dương Thị Quyên